

## Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật

#### 1. Giới thiệu chung về gói thầu.

- Gói thầu: Phụ tùng đầu máy D9E của Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Vinh và Sài Gòn

- Chủ đầu tư: Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Sài Gòn

- Quy mô: Mua sắm vật tư phụ tùng cho đầu máy GE-D9E của các Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Vinh, Sài Gòn thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

- Thời gian thực hiện gói thầu: Cung cấp nhiều đợt trong năm 2026, số lượng cung cấp theo từng đợt trong vòng 60 ngày kể từ ngày đặt hàng

#### 2. Phạm vi cung cấp

TT	Tên phụ tùng	Danh điểm, ký mã hiệu	ĐVT	Số lượng			
				SG	HN	V	Tổng
	<b>Phần 1: Phần động cơ</b>						
1	Xylanh	5M8256 /8N-9174	cái	12			12
2	Piston	5M7502 /7N-4515	cái	12			12
3	Segment động cơ	7M5564 /1W-6055	bộ	24			24
4	Đệm qui lát (Philip, xanh)	3N3220	cái	18		6	24
5	Đệm móc áo 6L4497M	6L4497M /6L4497	cái	30			30
6	Segment đầu trục khuỷu	5L1560 /3N-9160	cái	4			4
7	Bạc trục khuỷu (standard)	4L4647 /8N-7764	cặp	14			14
8	Bạc biên lớn (standard)	4L3763 /8N-7769	cặp	24			24
9	Suppap xả	8H7097 /8N-3723	cái	24			24
10	Suppap hút	7M7817	cái	24			24
11	Guide suppap xả (khe hở < 0.15 mm)	1S765	cái	24			24
12	Guide suppap hút (khe hở < 0.15 mm)	4H9800	cái	24			24
13	Chén suppap xả	8M4014	cái	24			24
14	Chén suppap hút	4M4320 /5S-1757	cái	24			24
15	Đầu kim phun ( Nozzle )	7M 7431	cái	24			24
16	Thân kim phun ( Body)	7M4603	cái	12			12
17	Cốc bơm cao áp ( Injection)	2S7264	cái	24			24
18	Trục bơm nước	4L6251 5N-4378	cái	2			2
19	Cánh bơm nước	5L8203	cái	2			2
20	Bạc đồng (móng ngựa) bơm nước	4L3756	cái	2			2
21	Bạc trục bơm nước	5L2660	cái	4			4
22	Phốt bơm nước (loại 3 chấu)	4F4769 /4N-	bộ	5			5

TT	Tên phụ tùng	Danh điểm, ký mã hiệu	ĐVT	Số lượng			
				SG	HN	V	Tổng
		7526					
23	Bạc thép bơm nước (mặt chà)	2S3966	cái	5		2	7
24	Van điều nhiệt (mở 68 độ C)	6L5851 /524-8612	cái	8			8
25	Phốt van điều nhiệt	4L8098 /3S-9643	cái	8			8
26	Bạc bơm nhiên liệu	6F6774	cái	2			2
27	Bạc bơm nhiên liệu	1F6887	cái	2			2
28	Trục bơm nhiên liệu	6L8537	cái	1			1
29	Phốt nhớt bơm nhiên liệu	4H1723 /5P-0547	cái	2			2
30	Phốt dầu bơm nhiên liệu	3S4182	cái	2			2
31	Van 1 chiều bơm nhiên liệu	4L8546	cái	2		1	3
32	Ổng dầu cao áp 1W9201-1W9212	1bộ = 12 ống	bộ	1			1
33	Phốt vòng bi đầu trục- Timken	K-86861	bộ	16			16
34	Gioăng bu lông nắp sapô Seal	8F4994	cái			6	6
35	Gioăng các đường ống dầu Seal	6L1650	cái			6	6
36	Gioăng dầu mặt quy lát (dùng chung cả phần hầm) Seal oring	8M4437	Cái			18	18
37	Gioăng vảy xi lanh động cơ ( 3 tròn + 1 dẹt)	5H2674/5P8970/6L-7815	Bộ			12	12
38	Gioăng làm kín ống gió đến bộ khử nhiệt Seal	5H7704	Cái			6	6
39	Bạc gối đỡ trục cơ nửa trên + dưới cos2	8N7766	Cặp			2	2
40	Bạc trục tăng áp Bearing	7M7613 /3S-5854	Cái			2	2
41	Xéc măng hơi động cơ số 1	9S7507	Cái			12	12
42	Xéc măng hơi động cơ số 2	3S4059	Cái			12	12
43	Xéc măng dầu	1W5104	Cái			12	12
44	ống đồng đường nước cu lát loại to	7B2420	Cái			6	6
45	Phốt chặn dầu bơm dầu	5F2422 5H6012	Cái			2	2
46	Bép vòi phun	7M7431	Bộ			24	24
47	Xéc măng chặn dầu đầu trục cánh turbin	4M8013	Cái			8	8
	<b>Phần 2: Phần điện và thiết bị phụ</b>						
1	Trục bộ tắt máy tự động	6L2151	cái	2			2
2	Trục dẫn bộ tắt máy tự động (ô)	5L7523 /6L-8457	cái	2			2
3	Mô bin công tắc tơ P		cái	8			8
4	Van điện không xả cát ( Valve )		cái	4			4
5	Mô tơ gạt nước mưa (gió)	41A203148P4	cái	12			12
6	Card sạc bình AJ		cái	2			2
7	Card sạc bình AR		cái	2			2
8	Van điện dầu tắt máy	5L8955	Cái			1	1
9	Bóng đèn ĐM 30V-200W	PAR56	Cái			6	6
10	Bánh răng MT	41C635677P2	cái	1		1	2
	<b>Phần 3: Phần Hã, gầm</b>						
1	Bộ gioăng van C2 Kit, maintenace ( all rubber parts )	560728	Bộ			1	1
2	Màng VA1A lớn	546354	Cái			1	1
3	Van điều khiển không tải bơm gió	3008C-10 72V DC	Cái			1	1

TT	Tên phụ tùng	Danh điểm, ký mã hiệu	ĐVT	Số lượng			
				SG	HN	V	Tổng
4	Xéc măng dầu thấp áp cos 1 Ring oil	523404	Cái			12	12
5	Xéc măng hơi cao áp cos 1 Ring, Compression	523392	Cái			2	2
6	Xéc măng dầu cao áp cos 1 Ring oil	523395	Cái			2	2
7	Bộ gioăng van VA1A	562541	Bộ			2	2
8	Lá gió van nạp + xả (trong) Valve, inner	514637	Cái			2	2
9	Lá gió van nạp+ xả ( ngoài) Valve, outter	514638	Cái			6	6
10	Rơ le định áp không tải bơm gió( dùng chung Bi, ấn, GE)	RT5X (195425)	Cái			1	1
11	Lò xo giảm chấn đầu trục ngoài Spring, outer	41A201605P1	Cái			2	2
12	Lò xo giảm chấn đầu trục trong Spring inner	41A201605P2	Cái			2	2
13	Cao su giảm chấn xả nhún (Cao su giảm chấn trung ương giá chuyên)	Theo mẫu	Cái			8	8

### 3. Yêu cầu kỹ thuật chung:

+ Phụ tùng đầu máy nhập khẩu hoặc sản xuất trong nước phải đúng ký mã hiệu, danh điểm hoặc tương đương, đảm bảo kích thước hình học, tính năng kỹ thuật, đảm bảo lắp và sử dụng đạt yêu cầu trên các đầu máy D9E do Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đang sử dụng. Phụ tùng phải đảm bảo mới 100%, chưa qua sử dụng tái chế và được sản xuất từ năm 2024 trở lại đây, chưa qua sử dụng hoặc tái chế. Riêng đối với các mặt hàng làm bằng vật liệu cao su, nhựa tổng hợp, chất dẻo... phải sản xuất năm 2025 trở lại đây.

+ Phụ tùng phải có bản vẽ, tài liệu của nhà sản xuất khẳng định hàng hóa có ký mã hiệu, tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật kèm theo.

+ Phụ tùng nhập khẩu phải có giấy chứng nhận Xuất xứ (C/O) của nước sản xuất (bản gốc hoặc sao y công chứng); Chứng chỉ chất lượng (CQ) của Nhà sản xuất (bản gốc hoặc sao y công chứng). Có chứng từ hải quan xác nhận lô hàng nhập khẩu đã thông quan.

+ Phụ tùng sản xuất trong nước phải có chứng chỉ chất lượng (bản gốc) của nhà máy (hãng) nơi sản xuất.

+ Các sản phẩm của nhà thầu trúng thầu đã và đang sử dụng trên đầu máy của Tổng công ty ĐSVN hoặc được Tổng công ty Đường sắt Việt Nam cho phép sử dụng.

### 4. Các yêu cầu khác

#### 4.1. Yêu cầu về phương thức thanh toán:

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản vào Tài khoản của Bên bán tại ngân hàng.

- Điều kiện thanh toán và thời hạn thanh toán: Bên mua thanh toán cho bên bán theo từng tiến độ giao hàng. Thời hạn thanh toán: 45 ngày kể từ ngày bàn giao nghiệm thu hàng hóa.

- Đồng tiền thanh toán theo Hợp đồng: Đồng Việt Nam

#### **4.2. Bảo hành hàng hóa:**

Hàng hóa được bảo hành trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được nhập kho.

#### **4.3. Yêu cầu về cam kết của nhà thầu:**

- Cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đổi lại hàng hóa đã cung cấp cho bên mua khi bên mua chứng minh được hàng hóa không đảm bảo chất lượng.

- Cam kết về bảo đảm chất lượng và chịu hoàn toàn trách nhiệm về mặt chất lượng đối với hàng hoá tham dự thầu.

- Cam kết tự chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của các mặt hàng tham gia dự thầu.